BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 07 năm 2020

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 6410/2020/ĐKSP

Cục an toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:
Tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM THẾ GIỚI XANH
Địa chỉ: Khối 9, Phường Lê Lợi, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam
Điện thoại: 0966512111 Fax:
Email: longvietvfa2@gmail.com
Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe OMEGA 369 DẦU GẤC KOREPLUSS; do: Công ty Cổ phần Dược phẩm France Group
Địa chỉ: KCN bờ trái Sông Đà, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, Hòa Bình, Việt Nam sản xuất, phù hợp:

Tiêu chuẩn nhà sản xuất số: 16/2020/TGX ban hành ngày 01 tháng 04 năm 2020

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:
- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

CỤC TRƯỞNG

CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

Nguyễn Thanh Phong

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 6/2020/2902042932-DKCB

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM THẾ GIỚI XANH
Địa chỉ: Khối 9, Phường Lê Lợi, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam
Điện thoại: 0966512111 Fax:
E-mail: longvietvfa2@gmail.com
Mã số doanh nghiệp: 2902042932
Số giấy chứng nhận GMP:
Ngày hết hiệu lực/Nơi cấp: /

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe OMEGA 369 DẦU GẤC KOREPLUSS

2. Thành phần:

Dầu cá (Omega 3: 225mg):……..750 mg
Dầu gấc : ……30 mg
Omega 6 : ……20 mg
Omega 9 : ……20 mg
Vitamin E(D-alpha-tocopheryl acetat):… 15 IU
Coenzym Q10 : ……1500 mcg
Phụ liệu: Gelatin, Glycerin, dầu đậu nành, nipazil, nipazol vừa đủ 3 viên nang mềm.

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Omega 3	Mg/3 viên	225 ± 20%
2	Omega 6	Mg/3 viên	20 ± 20%
3	Omega 9	Mg/3 viên	20 ± 20%
4	Dầu gấc	Định tính	Dương tính

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng được ghi trên bao bì của sản phẩm.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: